

Số: /QĐ-UBND

Tân Thành, ngày tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính xã Tân Thành năm 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN THÀNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 2394/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2021 của UBND huyện Krông Nông ban hành Kế hoạch cải cách hành chính huyện Krông Nông giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 2248/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 9/1/2023 của UBND huyện Krông Nông về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính huyện Krông Nông năm 2023;

Theo đề nghị của Văn phòng HĐND&UBND xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính xã Tân Thành năm 2023.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Văn phòng HĐND&UBND xã; Trưởng các ban ngành đoàn thể, các bộ phận chuyên môn và thành viên Ban Chỉ đạo CCHC-ISO 9001:2015 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Phòng Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- UBNDTTQVN xã;
- Trang Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Sơn

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính xã Tân Thành năm 2023

*Chủ đề: **Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; nâng cao trách nhiệm, đạo đức công vụ trong thực thi nhiệm vụ gắn với xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số***

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC), thực hiện đồng bộ các giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS); Chỉ số Quản trị và Hành chính (PAPI); bảo đảm tổ chức bộ máy các cấp chính quyền hoạt động hiệu lực, hiệu quả và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển của xã; xây dựng và phát triển chính quyền số, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đảm bảo 100% văn bản QPPL đã ban hành được kiểm tra, rà soát, kịp thời phát hiện, xử lý những văn bản có nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp với quy định.

b) Đảm bảo 100% thủ tục hành chính (TTHC) được công khai, minh bạch theo quy định tại Bộ phận Một cửa các cấp, trên Trang thông tin điện tử xã; 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính được tiếp nhận, xử lý kịp thời; từ 95% trở lên hồ sơ TTHC cấp xã được giải quyết trước hạn, đúng hạn.

c) 100% cơ quan, đơn vị, địa phương được kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo đúng quy định.

d) 90% trở lên CBCCVC được sắp xếp theo đúng Đề án vị trí việc làm được phê duyệt, thực hiện hoàn thành 100% Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2023; 100% CBCCVC lãnh đạo được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đúng quy định.

đ) Phấn đấu 100% vốn ngân sách Nhà nước theo Kế hoạch đầu tư công được giải ngân kịp thời, đúng quy định theo kế hoạch; 100% các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán Nhà nước về tài chính, ngân sách được xử lý khắc phục kịp thời.

e) Triển khai hoàn thành 100% nhiệm vụ Kế hoạch chuyên đổi số năm 2023.

g) 100% UBND cấp xã được kiểm tra công tác CCHC.

h) Phấn đấu Chỉ số CCHC năm 2023 tăng ít nhất 01 bậc so với năm 2022.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Triển khai, kịp thời cụ thể hóa chủ trương của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, Huyện ủy về công tác CCHC; xây dựng Kế hoạch khắc phục kịp thời các tồn tại, hạn chế về chỉ số CCHC năm 2022 và đề ra giải pháp cụ thể để cải thiện và nâng cao Chỉ số CCHC năm 2023.

b) Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, tự kiểm tra công tác CCHC, kiểm tra thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với CBCC; việc chấp hành các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong thực thi công vụ của CBCC.

c) Tăng cường tuyên truyền đến người dân, tổ chức về hiệu quả, tiện ích khi thực hiện giải quyết TTHC dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần và việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ Bru chính công ích.

2. Về cải cách thể chế

a) Ban hành đầy đủ, đồng bộ các quy định về tổ chức bộ máy hành chính, quản lý CBCC và người lao động, chế độ công vụ trên cơ sở Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Cán bộ, công chức.

b) Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản QPPL, kịp thời phát hiện, xử lý các quy định còn chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình thực tế. Triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn xã.

c) Đổi mới công tác tổ chức thi hành pháp luật; trong đó, tập trung vào các lĩnh vực như đầu tư, doanh nghiệp, tài nguyên, môi trường... Tổ chức theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2023 theo chỉ đạo của Trung ương, UBND tỉnh nhằm xem xét, đánh giá khách quan thực trạng thi hành pháp luật, từ đó kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo kịp thời nhằm đảm bảo cho pháp luật được thực thi nghiêm minh, thống nhất, góp phần nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật.

d) Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

đ) Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cộng đồng trong phản biện, giám sát thi hành pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Thường xuyên rà soát, đơn giản hóa tối đa các TTHC, nhất là các TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp; tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền; trách nhiệm của người đứng đầu địa phương

trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân, nâng tỷ lệ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

b) Nâng cao chất lượng giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, một cửa điện tử. Kịp thời rà soát sửa đổi, bổ sung, cập nhật đầy đủ quy trình giải quyết TTHC trên hệ thống phần mềm một cửa điện tử; thực hiện nghiêm việc tiếp nhận và luân chuyển hồ sơ TTHC trên hệ thống phần mềm một cửa điện tử và cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; chấm dứt tình trạng xử lý hồ sơ giấy mà không nhập dữ liệu vào Hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

c) Tiếp tục thực hiện tốt công tác phối hợp tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND xã; kiểm tra, xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị về TTHC liên quan đến sự chậm trễ, hành vi gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định hành chính trong giải quyết TTHC.

d) Có giải pháp hiệu quả để tăng cường hơn nữa sự giám sát của người dân đối với hoạt động cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Tuyệt đối không có hành vi gây nhũng nhiễu, phiền hà trong việc tiếp nhận và giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

đ) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, khai thác Cổng dịch vụ công Quốc gia theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, Văn phòng UBND tỉnh.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước

a) Tiếp tục rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Trung ương.

b) Triển khai các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền nhằm phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; rà soát, đánh giá việc thực hiện phân cấp, quản lý thuộc lĩnh vực, ngành để kịp thời đề nghị UBND huyện điều chỉnh, bổ sung phù hợp với quy định và tình hình thực tế.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Tiếp tục chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ, nhiệm vụ theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 03/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

b) Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCC theo hướng gắn đào tạo, bồi dưỡng với quy hoạch, bổ sung quy hoạch; khuyến khích CBCC học tập

và tự học tập để không ngừng nâng cao năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

c) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đánh giá hiệu quả làm việc của CBCC; rà soát, quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và thẩm quyền giải quyết công việc của CBCC một cách chủ động, nhanh chóng.

d) Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ CBCC và Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026.

6. Cải cách tài chính công

Thực hiện, công khai, minh bạch về tài chính; xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý tài sản công và thường xuyên rà soát, điều chỉnh cho phù hợp quy định của pháp luật hiện hành.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Tiếp tục đẩy mạnh công tác CCHC gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số theo Quyết định số 570/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 60-KH/HU ngày 07/01/2022 của Huyện ủy Krông Nô về triển khai Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

b) Sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung, phần mềm chuyên ngành dựa trên nền tảng số (dịch vụ công trực tuyến, thương mại điện tử, thanh toán trực tuyến, quản lý hồ sơ cá nhân trực tuyến...). Tuyên truyền CBCC và người dân về dịch vụ số nhằm xây dựng chính quyền số, công dân số, xem công dân số là yếu tố quyết định thành công của sự nghiệp xây dựng chính quyền số... Có cơ chế khuyến khích người dân, tổ chức thực hiện giải quyết TTHC thông qua phương thức điện tử, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

c) Tăng cường đầu tư trang thiết bị, hạ tầng và nền tảng số trong công tác bảo đảm an toàn thông tin. Cử cán bộ chuyên trách về CNTT tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật và các chương trình bồi dưỡng, tập huấn bảo đảm an toàn thông tin mạng.

8. Thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp

a) Thường xuyên cập nhật các định hướng, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, các thông tin về tiềm năng, thế mạnh của địa phương để kêu gọi, thu hút đầu tư vào địa bàn.

b) Công khai, minh bạch các nội dung: Công tác quy hoạch, các dự án đầu giá quyền sử dụng đất; các cơ chế, chính sách cho người dân, doanh nghiệp trên

Trang thông tin điện tử xã, Trang thông tin điện tử cấp xã nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp. Thường xuyên kết nối, tổng hợp tình hình triển khai dự án, hoạt động sản xuất, kinh doanh, những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

c) Tập trung xử lý các điểm nghẽn, nút thắt về đất đai, thủ tục hành chính, các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp để đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư trên địa bàn tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội.

(Nội dung, nhiệm vụ cụ thể có Phụ lục kèm theo).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các bộ phận chuyên môn của xã.

a) Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương chỉ đạo xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch CCHC năm 2023; chú trọng rà soát chất lượng, tiến độ triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch qua các Hội nghị, cuộc giao ban hằng tuần, tháng, quý.

b) Tăng cường công tác tự kiểm tra thực hiện CCHC tại các bộ phận chuyên môn để kịp thời xử lý, khắc phục những tồn tại, hạn chế.

c) Tổ chức tốt công tác tiếp công dân theo quy định.

d) Thực hiện nghiêm quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết hồ sơ TTHC theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 08/11/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

đ) Thường xuyên đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước, sự hài lòng về kết quả giải quyết TTHC bằng các hình thức phù hợp, thuận tiện cho người dân, tổ chức và đảm bảo thực chất, hiệu quả.

e) Thực hiện nghiêm Quy định quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết TTHC theo Quyết định số 24/2019/QĐ-UBND ngày 19/8/2019 của UBND tỉnh.

2. Giao Văn phòng HĐND&UBND xã.

a) Chủ trì, tham mưu UBND xã triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý và đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Kế hoạch này.

b) Thường xuyên hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ CCHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Định kỳ hằng quý, 6 tháng và hằng năm tham mưu UBND xã tổng hợp, báo cáo UBND huyện theo quy định.

c) Chủ trì, tham mưu UBND xã thực hiện hiệu quả công tác cải cách TTHC; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, một cửa điện tử; thực hiện đồng bộ các giải pháp trong tiếp nhận và giải quyết TTHC dịch vụ công trực

tuyển toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần. Vận hành hiệu quả hoạt động của Bộ phận Một cửa của xã.

3. Giao bộ phận Tư pháp

Chủ trì, tham mưu UBND xã thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về cải cách thể chế; nâng cao chất lượng xây dựng và ban hành văn bản QPPL trên địa bàn xã.

Chủ trì, tham mưu UBND huyện thực hiện hiệu quả công tác cải cách TTHC; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, một cửa điện tử; thực hiện đồng bộ các giải pháp trong tiếp nhận và giải quyết TTHC dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần. Vận hành hiệu quả hoạt động của Bộ phận Một cửa của huyện.

4. Giao bộ phận Tài chính - Kế hoạch

Chủ trì, tham mưu thực hiện cải cách tài chính công; tham mưu bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC trên địa bàn xã theo đúng quy định.

Triển khai hiệu quả các giải pháp để thu hút đầu tư; phát triển doanh nghiệp; cải thiện và nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI).

5. Giao bộ phận Văn hóa và Thông tin

Chủ trì, tham mưu UBND xã thực hiện hiệu quả công tác xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số; đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động CCHC trên địa bàn xã.

Tiếp tục thiết kế, xây dựng hoàn thiện các chuyên mục trên Trang thông tin điện tử xã theo quy định; chủ động đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động Trang thông tin điện tử xã; cập nhật, đăng tải thường xuyên, kịp thời các tin, bài, video tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử xã. Đăng tải Kế hoạch này lên Trang thông tin điện tử xã.

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung tại Kế hoạch này đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch CCHC của xã Tân Thành năm 2023, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh kịp thời về UBND xã (qua VP HĐND&UBND) để xem xét, giải quyết./.

Phụ lục
NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH XÃ TÂN THANH NĂM 2023

Stt	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện, hoàn thành	Ghi chú
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH					
1	Ban hành văn bản triển khai					
1.1	Ban hành Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số CCHC xã năm 2023.	Kế hoạch của UBND xã	Văn phòng HĐND&UBND	Các bộ phận chuyên môn	Sau khi công bố Chỉ số CCHC năm 2022	
1.2	Ban hành văn bản cải thiện, nâng cao Chỉ số quản trị và hành chính công (PAPI) năm 2023.	Văn bản của UBND xã	Văn phòng HĐND&UBND	Các bộ phận chuyên môn	Sau khi công bố Chỉ số PAPI năm 2022	
1.3	Ban hành Kế hoạch CCHC xã năm 2024.	Kế hoạch của UBND xã	Văn phòng HĐND&UBND	Các bộ phận chuyên môn	Sau khi UBND huyện ban hành Kế hoạch	
2	Công tác tuyên truyền, kiểm tra					
2.1	Thực hiện chuyên mục tuyên truyền CCHC của bộ phận VH-TT&TT	Bản tin/chuyên mục được phát sóng	Bộ phận VH-TT&TT	Các bộ phận chuyên môn	Tháng 01 - Tháng 12	
2.2	Lập chuyên mục CCHC trên trang Thông tin điện tử xã	Tin, bài, video	Bộ phận VH-TT&TT	Các bộ phận chuyên môn	Tháng 01 - Tháng 12	
2.3	Tổ chức cuộc thi tìm hiểu về Cải cách hành chính	Kế hoạch, báo cáo kết quả	Văn phòng HĐND&UBND	Các bộ phận chuyên môn	Tháng 5	

Stt	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện, hoàn thành	Ghi chú
2.4	Kiểm tra công tác CCHC năm 2023 đối với các bộ phận chuyên môn.	Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra của UBND xã; Kế hoạch; Báo cáo kết quả	Văn phòng HĐND&UBND	Các bộ phận chuyên môn	Tháng 3 - Tháng 9	
3	Tổ chức đánh giá, xác định Chỉ số CCHC					
3.1	Đánh giá, xác định Chỉ số CCHC cấp xã năm 2023.	Công văn của UBND huyện; Báo cáo kết quả tự đánh giá của UBND huyện	Văn phòng HĐND&UBND	Các bộ phận chuyên môn	Theo quy định của Sở Nội vụ	
3.2	Tổ chức đánh giá, xác định Chỉ số CCHC của UBND cấp xã năm 2023	Hướng dẫn đánh giá của UBND huyện; Quyết định công bố Chỉ số CCHC của UBND huyện	Phòng Nội vụ; Tổ thẩm định đánh giá Chỉ số CCHC huyện.	Các bộ phận chuyên môn	Tháng 12	
4	Tổ chức các cuộc họp, Hội nghị					
4.1	Tổ chức Hội nghị đánh giá công tác CCHC;	Hội nghị của	Phòng Nội vụ	Các bộ phận	Sau khi công bố	

Stt	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện, hoàn thành	Ghi chú
	công bố Chỉ số CCHC của UBND cấp xã năm 2022	UBND xã; Thông báo Kết luận Hội nghị	Văn phòng HĐND&UBND	chuyên môn	Chỉ số CCHC năm 2022	
4.2	Tổ chức họp định kỳ của Ban Chỉ đạo CCHC-ISO xã	Cuộc họp; Kết luận của Trưởng BCĐ	Văn phòng HĐND&UBND	Các bộ phận chuyên môn	Theo Quy chế hoạt động	
4.3	Tổ chức họp định kỳ của Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo CCHC xã	Cuộc họp của Tổ giúp việc; Kết luận của Tổ trưởng	Tổ trưởng Tổ giúp việc	Các bộ phận chuyên môn	Thường xuyên	
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ					
1	Triển khai rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật	Kế hoạch của UBND xã; Báo cáo kết quả thực hiện	Tư pháp	Các bộ phận chuyên môn	Tháng 12/2022 - Tháng 01/2023	
2	Ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023 và triển khai thực hiện.	Kế hoạch của UBND xã; Báo cáo kết quả thực hiện	Tư pháp	Các bộ phận chuyên môn	Tháng 01 - Tháng 03	
3	Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trong	Thông báo kết	Tư pháp	Các bộ phận	Tháng 6 - Tháng	

Stt	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện, hoàn thành	Ghi chú
	các lĩnh vực trọng tâm, liên ngành	luận kiểm tra		chuyên môn	12	
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
1	Ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2023.	Kế hoạch của UBND xã	Văn phòng HĐND&UBND xã	Các bộ phận chuyên môn	Tháng 12/2022	
2	Ban hành Kế hoạch rà soát đơn giản hóa TTHC năm 2023.	Kế hoạch của UBND xã	Văn phòng HĐND&UBND xã	Các bộ phận chuyên môn	Tháng 12/2022	
3	Triển khai hệ thống đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với Bộ phận Một cửa cấp xã.	Văn bản hướng dẫn; Báo cáo kết quả khảo sát	Văn phòng HĐND&UBND xã	Các bộ phận chuyên môn	Tháng 01 - Tháng 6	
4	Rà soát, cập nhật đầy đủ, đồng bộ quy trình điện tử, quy trình nội bộ trên Hệ thống phần mềm Một cửa điện tử.	Văn bản hướng dẫn; các quy trình được cập nhật đầy đủ	Văn phòng HĐND&UBND xã	Các bộ phận chuyên môn	Tháng 01 - Tháng 3	
5	Triển khai thiết lập chức năng tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị về TTHC và chất lượng giải quyết TTHC của Bộ phận một cửa các cấp (qua zalo, facebook...).	Các chức năng được thiết lập và vận hành	Văn phòng HĐND&UBND xã	Các bộ phận chuyên môn	Sau khi có văn bản chỉ đạo của UBND huyện	
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY					

Stt	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện, hoàn thành	Ghi chú
1	Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quy định phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước.	Các văn bản triển khai; Báo cáo kết quả	Văn phòng HĐND&UBND xã	Các bộ phận chuyên môn	Theo hướng dẫn của tỉnh, huyện	
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ					
1	Ban hành văn bản đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương bố trí CBCC theo khung năng lực vị trí việc làm đã phê duyệt.	Văn bản triển khai; Báo cáo kết quả	Văn phòng HĐND&UBND xã	Các bộ phận chuyên môn	Tháng 5	
2	Ban hành Kế hoạch và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng CBCC năm 2023.	Kế hoạch của UBND huyện	Văn phòng HĐND&UBND xã	Các bộ phận chuyên môn	Theo hướng dẫn của Sở Nội vụ	
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					
1	Ban hành văn bản hướng dẫn việc quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách.	Các văn bản hướng dẫn; Báo cáo kết quả	Tài chính - Kế hoạch	Các bộ phận chuyên môn	Tháng 3	
2	Ban hành văn bản đôn đốc các cơ quan, đơn vị xử lý dứt điểm các vấn đề sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán Nhà nước về tài chính, ngân sách.	Các văn bản đôn đốc; Báo cáo kết quả	Tài chính - Kế hoạch	Các bộ phận chuyên môn	Theo kiến nghị của các Đoàn thanh tra, kiểm tra	
3	Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản	Các quy định	Tài chính - Kế	Các bộ phận chuyên môn	Tháng 6	

Stt	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện, hoàn thành	Ghi chú
	công.	được ban hành	hoạch	quan		
4	Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công (lồng ghép với kế hoạch kiểm tra liên ngành CCHC)	Kế hoạch kiểm tra; Báo cáo kết quả	Tài chính - Kế hoạch	Các bộ phận chuyên môn	Tháng 3 - Tháng 12	
VII	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ					
1	Ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm 2023.	Kế hoạch của UBND xã	Văn hóa và Thông tin	Các bộ phận chuyên môn	Theo quy định của Sở thông tin và truyền thông	
2	Triển khai thực hiện Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết TTHC.	Kế hoạch số hóa các đơn vị; Báo cáo kết quả	Văn phòng HĐND&UBND xã	Văn hóa và Thông tin; Các bộ phận chuyên môn	Tháng 01 - Tháng 12	
3	Triển khai các chương trình, kế hoạch của UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành nhằm xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số trên địa bàn xã.	Văn bản triển khai	Văn hóa và Thông tin; Văn phòng HĐND&UBND xã	Các bộ phận chuyên môn	Tháng 01 - Tháng 12	